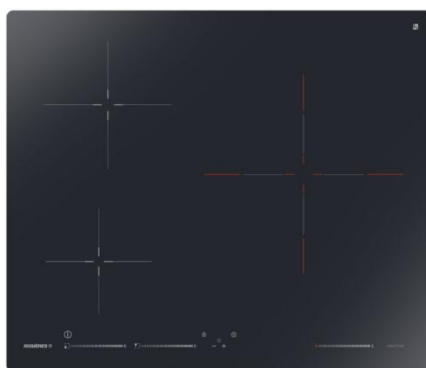


BẢN DỊCH

ROSIÈRES
Since 1869

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MODEL: RISD3BC



Lưu ý quan trọng:

- Khách hàng cần giữ lại quyển hướng dẫn sẽ giúp hỗ trợ trong quá trình sử dụng
- Như tất cả các thiết bị gia dụng khác, khách hàng cần thực tập để làm quen
- Bản dịch sơ lược những điểm cơ bản để sử dụng, khách hàng tham chiếu bộ hướng dẫn sử dụng gốc theo máy cho các sơ đồ điện hoặc các phần kỹ thuật (Quyển gốc là bằng tiếng Anh và bao gồm nhiều model bếp từ cùng series, tìm đúng model của bếp này để được chỉ dẫn chính xác)

TRUNG TÂM BẢO HÀNH

KITCHENLOOK
THIẾT BỊ BẾP & NHÀ TẮM CHÂU ÂU

47 Yên Lãng- Trung Liệt- Đống Đa- Hà Nội

ĐT: 024 35376966

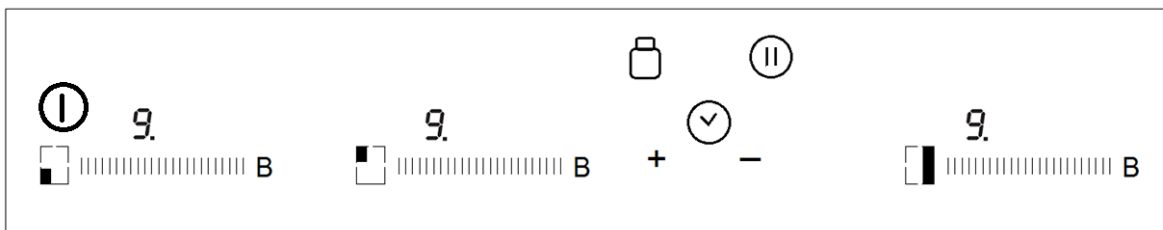
QUI ĐỊNH LẮP ĐẶT QUAN TRỌNG

- Bếp từ là thiết bị điện tử và cần được lắp đặt bởi các kỹ thuật được đào tạo và thực hiện đúng qui trình
- **Các yêu cầu bắt buộc sau đây cần thực hiện khi lắp bếp:**
 - a. Nguồn điện: phải ổn định 220v/50hz, cần có ổn áp tổng nếu điện lưới không ổn định
 - b. Cấp điện : đủ tải cho công suất của bếp là 7.2 kw
 - c. Khe thoáng cho quạt giải nhiệt dưới bếp:

Không được bít kín dưới bếp, bắt buộc tạo khe thoáng để nhiệt được giải phóng từ quạt ra ngoài.

Tham khảo TT bảo hành hoặc hotline để được hướng dẫn cụ thể khi lắp đặt. Nếu không thực hiện đúng qui định, bếp sẽ hỏng bảng mạch chính sau thời gian ngắn do bị chập mạch điện.
- Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm bảo hành sản phẩm khi bạn không tuân thủ các qui định lắp đặt này.

1. Bảng chỉ dẫn ký hiệu trên bếp: (theo sơ đồ dưới đây)



Các hiển thị của ký hiệu chỉ dẫn khi cần thao tác gồm

- ⓘ : Tắt và mở bếp
- + ⓘ - : Đặt hẹn giờ khi nấu
- 🔒 : khóa an toàn trẻ em (lưu ý khi ký hiệu khóa bật lên có nghĩa là bạn đang khóa bếp, không sử dụng được, cần mở khóa để sử dụng)
- B : Chế độ booster. Sẽ hoạt động 5 hoặc 10 phút sau đó sẽ tự động chuyển về mức nhiệt 9
- ⏸ : Chức năng tạm dừng Pause
- ☐ ||||| : Điều chỉnh mức nhiệt cho từng lò nấu tương ứng từ 1 đến 9



2. Các chế độ nấu: sử dụng trong bảng điều khiển trượt



- Sau khi bật bếp, bạn có thể nấu ở các cấp độ khác nhau từ 0-9, dùng ngón tay chạm vào bảng điều khiển trượt nhẹ sang phải hoặc trái tương ứng với mức tăng giảm nhiệt độ
- Chế độ nấu nhanh (Booster) :
Chức năng này có sẵn ở tất cả các lò nấu
Bật bếp đến mức 9 và giữ trong 1 giây bếp sẽ tăng tốc lên nút Booster và hiện lên chữ ' P ' trên bảng điều khiển.

Lưu ý: ở chế độ P này, bếp chỉ nấu tối đa trong 10 phút, sau đó tự động quay về mức 9



3. Chức năng khóa an toàn (KEYLOCK) :

- Bấm vào ký hiệu  trong 1 giây để khóa và mở bếp khi cần dùng,
- Chức năng này kích hoạt khi bếp đang bật, nó sẽ khóa các nút trừ nút ① và 
- **Nếu bật chức năng này khi bếp tắt, tất cả các nút sẽ bị khóa**

4. Chức năng dừng

Chức năng này đặt chế độ nấu dừng. Chức năng hẹn giờ sẽ dừng khi đặt chế độ này

- Vận hành chức năng dừng:

Chạm vào nút Pause  trong vòng 1 giây. Đèn báo sáng và hiển thị biểu tượng  cho biết quy trình nấu đã tạm dừng

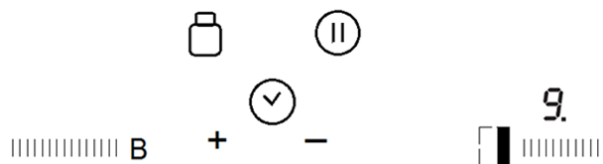
- Bỏ chế độ tạm dừng:

Ấn chạm lại nút Pause . Đèn báo tắt và bếp vận hành ở mức đã đạt trước đó

5. **Bảng qui định thời gian nấu cho các mức từ 1-9:** Nếu điện áp ổn định, đây là thời gian nấu tối đa cho mỗi lò bếp ở các cấp độ khác nhau, sau thời gian này, lò sẽ tự động tắt

Cấp độ nấu	Thời gian (giờ)
1	0
2	8
3	8
4	5
5	4
6	4
7	3
8	2
9	2
P (Booster)	5~10 phút (sau đó tự động quay về mức 9)

6. Chức năng hẹn giờ:



Chức năng này cho phép đặt thời gian nấu. Thời gian được cài đặt sau khi đã chọn lò nấu

- Có thể cài đặt thời gian từ 1-90 phút.
- Chỉ có thể cài đặt hẹn giờ cho từng lò nấu
- Lưu ý: Bếp đang tắt hoặc đang khóa không cài đặt hẹn giờ được
- **Cách cài đặt hẹn giờ:**

Bấm (+TIMER) và (-TIMER) cùng lúc, có tiếng beep kêu, đồng hồ timer hiển thị "00" và lò nấu được cài đặt hiển thị. Lưu ý rằng cần bật mức nấu của lò rồi mới cài đặt hẹn giờ, nếu không bật lò bếp thì chế độ này sẽ tự tắt.

Sau khi cài đặt hẹn giờ, đồng hồ sẽ đếm giảm trừ dần

Bạn có thể đổi thời gian bằng cách bấm vào ký hiệu cộng trừ của Timer

Khi kết thúc giờ hẹn, có tiếng beep báo

Khi muốn tắt chế độ hẹn giờ, Bấm (+TIMER) và (-TIMER) cùng lúc,

Khi ở ký hiệu "00" tức là chế độ hẹn giờ đã tắt

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG NHANH

- **Lưu ý quan trọng:** Không được để lò nướng, lò vi sóng ngay dưới bếp từ vì dưới bếp có quạt giải nhiệt và lò cũng phát nhiệt rất nhiều gây nguy hiểm (liên hệ TT để được tư vấn khi lắp thêm lò)

1. **Nồi nấu:**

- Nồi chuyên dụng bắt từ, đáy phẳng tiêu chuẩn EU; Đặt nồi giữa lò nấu.
- Khi nấu, dùng nồi phù hợp với kích thước lò, nồi nhỏ dùng lò nhỏ, to dùng lò to

2. **Âm thanh khi nấu**: Có tiếng kêu nhỏ (ù nhỏ từ quạt gió, tạch tạch...): là bình thường, do bộ phận quạt hoạt động khi nấu hoặc cảm ứng từ phát ra khởi động để kích hoạt lò nấu.

Âm thanh kêu lạ phát ra khi các vận hành chưa đúng: Nồi, vị trí đặt nồi, thức ăn trong nồi và cấp độ nấu. Chỉ cần điều chỉnh các vấn đề trên để khắc phục tiếng kêu.

3. **Sử dụng cấp độ nấu**: Bật từ nhỏ đến to, dùng mức cao nhất hoặc Tăng tốc (Booster) khi cần nấu nhanh và nên hạn chế chức năng này khi không cần thiết nhằm tiết kiệm điện và tuổi thọ của bếp.

4. Không che bảng điều khiển, đổ nước, ẩm ướt vào bảng điều khiển.

5. Hiển thị:

- **Bếp hiển thị chữ U**: cảnh báo không có nồi trên bếp, nồi không đạt tiêu chuẩn (đáy nồi không bắt từ, đáy nồi không phẳng, ướt ...)
- **Bếp hiển thị chữ H**: cảnh báo mặt bếp nóng, không được chạm tay vào vùng nấu.

6. Phải tắt bếp trước khi nhắc nồi nấu ra

7. **Mặt kính**: Là bộ phận quan trọng của bếp, khi bị rạn nứt cần thay thế ngay, tránh việc rò rỉ từ trường và làm hỏng các bộ phận bo mạch dưới bếp.

8. **Không ấn nhiều lệnh cùng lúc, cần thao tác từng lệnh, tránh loạn lệnh, hỏng thiết bị.**

9. Vệ sinh:

- Sử dụng khăn mềm vệ sinh nhẹ nhàng sau khi bếp nguội hoàn toàn.
- Không được vệ sinh khi mặt bếp báo nóng, không được sử dụng các dụng cụ bằng kim loại, vật sắc nhọn để vệ sinh bếp.